|  |  |
| --- | --- |
| **TUẦN 20 - TIẾT 91**  Ngày soạn : ..................  Ngày dạy :.................... | **BÀN VỀ ĐỌC SÁCH**  ***( Chu Quang Tiềm)*** |

1. **MỤC TIÊU**

***1. Kiến thức***: Thông qua bài hs hiểu được tầm quan trọng của việc đọc sách và phương pháp đọc sách.

HS biết vận dụng những nội dung đã tìm hiểu để tìm phương pháp đọc sách có hiệu quả.

***2. Kĩ năng***: Rèn kĩ năng đọc và phân tích văn bản nghị luận dịch. Nhận ra bố cục chặt chẽ, hệ thống luận điểm rõ ràng trong VBNL, kĩ năng viết bài văn nghị luận.

***3. Thái độ***: Giáo dục hs ý thức được tầm quan trọng của việc đọc sách.

4. ***Năng lực cần phát triển***

– Năng lực tiếp nhận văn bản nghị luận: qua việc đọc hiểu văn bản.

– Năng lực sử dụng tiếng Việt và giao tiếp (qua các hoạt động nhóm,...).

* 1. -Năng lực thẩm mĩ: qua việc nhận ra vẻ đẹp của văn bản.

1. **CHUẨN BỊ PHƯƠNG TIỆN/ HỌC LIỆU**

* Tư liệu liên quan đến văn bản
* Soạn bài theo SGK.

1. **PHƯƠNG PHÁP/ KỸ THUẬT DẠY HỌC**

– Năng lực tiếp nhận văn bản nghị luận: qua việc đọc hiểu văn bản .

– Năng lực sử dụng tiếng Việt và giao tiếp (qua việc thực hành đặt câu với các thành phần tình thái, cảm thán, qua các hoạt động nhóm,...).

* 1. Năng lực tạo lập văn bản: qua việc viết bài văn nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống. Năng lực thẩm mĩ: qua việc nhận ra vẻ đẹp của văn bản

1. **TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

*GV giới thiệu cho HS nghe về nhà văn nổi tiếng người Nga: Mác – xim Go – rơ – ki, người có ảnh hưởng lớn đến nền văn học nước Nga và thế giới. Cuộc đời ông gắn liền với những đau khổ bất hạnh, sách đã làm thay đổi cuộc đời ông. Ông từng nói “ Sách là cây đèn thần soi sáng cho con người trên những nẻo đường xa xôi và tăm tối nhất của cuộc đời.”.*

*Từ đó GV dẫn dắt vào bài mới.*

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

***I. Tác giả-tác phẩm:***

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  - Qua tìm hiểu, em hãy nêu vài nét về tác giả.  - Đọc tên văn bản cho thấy PTBĐ văn bản của bài văn này là gì?  - HS chia sẻ ý kiến với  -Gọi HS nhận xét ý kiến của bạn?  -GV tổng hợp - kết luận | **1. Tác giả:** ( 1897- 1986 )  Ông là nhà mĩ học, nhà lí luận nổi tiếng của Trung Quốc.  **2. Văn bản**.  \* PTBĐ: Nghị luận. |

***II. Đọc-hiểu văn bản:***

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  -G nêu cách đọc, đọc mẫu.  -G gọi H đọc và giải thích từ khó.  -G nêu mục đích cảu việc đặt tiêu đề.  - Kiểu văn bản đó quy định các trình bày ý kiến của tg theo hình thức nào?  -Từ đó, em hãy xác định bố cụ theo các luận điểm mà tg sử dụng?  - Các luận điểm đó thể hiện vấn đề gì?  - Câu nào được coi là luận điểm của đoạn văn?  -Vai trò của sách đối với nhân loại được tác giả giới thiệu ntn ?  -Nhận xét về phương thức biểu đạt được sử dụng ?  -Qua đó em thấy sách có vai trò ntn đối với nhân loại ?  -Cũng theo tác giả đọc sách có ý nghĩa ntn?  -Em hiểu câu “ đọc sách là muốn trả món nợ…” có ý nghĩa ntn ?  -Từ đó em thấy việc đọc sách quan trọng ntn?  -Em hãy tìm thêm một số câu nói về tầm quan trọng của sách và việc đọc sách ? Vì sao tg nói: đọc sách là ***hưởng thụ***  và ***chuẩn bị***  trên con đường học vấn. | **1. Đọc-chú thích**:  **2. Bố cục:**  - Hình thức trình bày: xây dựng luận điểm.  + Đọc sách là con đường quan trong của học vấn  + Đọc sách: chọn sách, đọc chuyên sâu.  + Tầm quan trọng của việc đọc sách.  + Phương pháp đọc sách..  **3. Phân tích:**  **a.Vì sao phải đọc sách?**  ***Đọc sách là một con đường quan trọng của học vấn:***  **\* Sách**: ghi lại những thành quả của nhân loại, cất giữ di sản tinh thần của nhân loại.  -> Phương thức nghị luận, thuyết minh.  ***=> Sách có vai trò quan trọng đối với sự phát triển của nhân loại.***  **\* Đọc sách**:  - Trả nợ đối với thành quả … ôn lại kinh nghiệm, tư tưởng…  - Làm cuộc trường chinh vạn dặm…  ***=>Sách là phượng tiện để tích luỹ, nâng cao tri thức, là hành trang để bước vào đời.***  **\*Cách lập luận:** Lập luận mạch lạc, cô đọng, súc tích. |

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  ***1.Em cảm nhận được gì từ hình ảnh “cuộc trường chinh vạn dặm trên con đường học vấn”?***  ***2. Đọc lại câu văn có hình ảnh “ học vấn giống như đánh trận”, hình ảnh đó gợi cho em liên tưởng tới yêu cầu nào của việc đọc sách?***  - HS chia sẻ ý kiến với  -Gọi HS nhận xét ý kiến của bạn?  -GV tổng hợp - kết luận | 1. Hình ảnh gợi tả: Một trong hai nghĩa của cuộc “trường chinh” là đi xa vì mục đích lớn. Thêm vào đó “ vạn dăm” càng làm cho cuộc đi xa ấy đi xa hơn, vất vả hơn, vì mục đích lớn hơn. Hình ảnh không chỉ nói đến sự phấn đấu lâu dài không mệt mỏi trên con đường đầy gian lhổ để chiếm lĩnh tri thức.  2. Tầm qua trong của phương pháp đọc sách hiệu quả.  ... |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

- Sưu tầm một số câu danh ngôn về sách.

VD: - Một cuốn sách dù dở đến đâu ta cũng thu lượm được vài điều đặc biệt của nó.

**( Danh ngôn La Tinh)**

- Gặp được một quyển sách hay nên mua liền dù đọc được hay không đọc được, vì sớm muộn gì cũng cần đến nó.

**( W.Churchill)**

- Một quyển sách hay là đời sống xương máu quý giá của một tinh thần ướp hương và cất kín cho mai sau.

**( J.Milton)**

- Để cho con một hòm vàng không bằng dạy cho con một quyển sách hay.   
 **(Vi Hiền Truyện)**

- Chỉ nên coi việc đọc sách là sự gợi ý, sự nhắc nhở nhận từ những người thông thái từng trải, tựa hồ trái táo của Adam Eva kích thích sự sống phát triển.   
 **(Son. H)**

- Kết hợp những điều hiểu biết với những kinh nghiệm và kiến thức sẵn có - đó là nguyên tắc cần thiết khi lựa chọn sách.   
 **(Krupxkaia )**

- Nếu tôi có quyền thế, tôi sẽ đem sách mà gieo rắc khắp mặt địa cầu như người ta gieo lúa trong luống cày vậy.   
 **(Mann Horace)**

- Lựa sách mà đọc cũng như lựa bạn mà chơi. Hãy coi chừng bạn giả.   
 **(Damiron)**

- Sau một giờ đọc sách thì nỗi đau khổ nào của tôi cũng biến mất.   
 **(Môngtexkiơ)**

**...**

**HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI, MỞ RỘNG**

1. Chọn một cuốn sách em cho là bổ ích, đọc, sau đó tóm tắt lại nội dung và nêu ý nghĩa của cuốn sách ấy.

2. Vận dụng sơ đồ sau để tìm hiểu phần còn lại của văn bản

**Bàn về đọc sách**

Tầm quan trọng của Những thiên hướng sai lệch Phương pháp

việc đọc sách khi đọc sách đọc sách

------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **TUẦN 20 - TIẾT 92**  Ngày soạn : ..................  Ngày dạy :.................... | **BÀN VỀ ĐỌC SÁCH**  ***( Chu Quang Tiềm)*** |

**A.MỤC TIÊU:** ( Đã trình bày ở tiết 91)

**B.CHUẨN BỊ PHƯƠNG TIỆN/ HỌC LIỆU**

- Theo yêu cầu hoạt động V- tiết 91.

**C.PHƯƠNG PHÁP/ KỸ THUẬT DẠY HỌC**

– Năng lực tiếp nhận văn bản nghị luận: qua việc đọc hiểu văn bản .

– Năng lực sử dụng tiếng Việt và giao tiếp .

* 1. Năng lực tạo lập văn bản: qua việc viết bài văn nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống. Năng lực thẩm mĩ: qua việc nhận ra vẻ đẹp của văn bản

**D.TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

1. Nêu tầm quan trọng của việc đọc sách?

2. Chọn một cuốn sách em cho là bổ ích, đọc, sau đó tóm tắt lại nội dung và nêu ý nghĩa của cuốn sách ấy.

=> GV dựa trên kết quả trình bày của HS để vào bài.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  ,-Gv cho hs đọc phần 2  - Tổ chức trao đổi, nhận xét, thống nhất ý kiến  -Tác giả đã chỉ ra những thiên hướng sai lạc nào thường gặp khi đọc sách ?  -Từ thực tế đó đặt ra yêu cầu gì ?  -Nhà văn đưa ra mấy phương pháp đọc sách ?  -Việc lựa chọn sách được thực hiện ntn ?  -Nhận xét về cách lập luận của tác giả ?  -Bài học mà chúng ta có được trong việc chọn sách là gì ?  -Sau việc chọn sách việc đọc sách được thực hiện ra sao ?  -Cách lập luận của nhà văn ntn ?  -Bài học về cách đọc sách là gì ?  -Ngoài ra em thấy còn có những cách đọc sách nào nữa ?  - GV tổng hợp, kết luận | **b. Phương pháp đọc sách**  **\* Thiên hướng sai lệch thường gặp**.  - Sách nhiều- không chuyên sâu.  - Sách nhiều- dễ lạc hướng, lãng phí thời gian, sức lực.  => *Các luận cứ rõ ràng, thuyết phục*  ***=> Cần có phương pháp đọc sách đúng đắn.***  **\* Các phương pháp đọc sách.**  + Việc chọn sách.  - Chọn cho tinh, không cốt lấy nhiều.  - Sách Kiến thức phổ thông.  Kiến thức chuyên sâu.  -> Lập luận chặt chẽ, khoa học.  ***=> Cần chú ý tới chất lượng sách***.  + Cách đọc sách.  - Đọc cho kĩ, thành nếp suy nghĩ sâu xa, trầm ngâm tích luỹ… thay đổi khí chất.  - Đọc từ sách phổ thông đến sách chuyên sâu.  -> Lập luận chặt chẽ, thuyết phục.  ***=> Cần đọc có hệ thống, đọc gắn với suy nghĩ, vận dụng.*** |

Gv: ***Như vậy việc biết lựa chọn sách để đọc là một điểm quan trọng thuộc phương pháp đọc sách và việc đọc sách cần có hệ thống, có kế hoạch.***

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  - Gọi HS nêu khái quát nội dung - nghệ thuật văn bản?  - Gọi HS nhận xét.  -Gọi HS đọc ghi nhớ  -GV khắc sâu kiến thức trọng tâm. | ***4. Tổng kết:***  \* Ghi nhớ : SGK |

*Với cách lập luận chặt chẽ, biến hóa tự nhiên, uyển chuyến; lí lẽ sắc sảo, lô gích, dẫn chứng sinh động, chân thực, ngôn ngữ diễn đạt hấp dẫn, Chu Quang Tiềm đã chứng tỏ tài nghị luận bậc thầy của mình. Qua bài văn này, chúng ta không chỉ hiểu sâu sắc thêm về vai trò của học vấn, vai tròcủa sách mà quan trọng hơn thể tìm thấy cách đọc sách, cách học đúng đắn.*

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  1. Nếu chọn 1 lời bàn về đọc sách hay nhất để ghi lên giá sách của mình, em sẽ chọn câu nào? Vì sao.  2. Em hãy rút ra bài học có được từ việc tìm hiểu văn bản.  - HS chia sẻ ý kiến với  -Gọi HS nhận xét ý kiến của bạn?  -GV tổng hợp - kết luận | 1..  2. - Cách đọc sách  - Cách trình bày, bàn bạc một vấn đề trừu tượng |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **THẢO LUẬN CẶP ĐÔI:**  1.Em thấy điều tác giả đặt ra có giống với thực tế thị trường sách vở hiện nay không ?  2. Trao đổi về việc sử dụng sách tham khảo trong học sinh hiện nay?  - Tổ chức cho HS thảo luận.  - Quan sát, khích lệ HS.  - Tổ chức trao đổi, rút kinh nghiệm.  - GV tổng hợp ý kiến. | * Sách nhiều và phương pháp đọc sách còn hạn chế? |

**HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI, MỞ RỘNG**

1. Quan hệ giữa đọc sách và đời sống? Viết đoạn văn với nhan đề **“ học đi đôi với hành”.**

**2. Trao đổi với người thân để viết bài nêu suy nghĩ về “ VĂN HÓA ĐỌC” trong thời công nghệ 4.0.**

3.Soạn bài **Tiếng nói của văn nghệ** theo hướng dẫn SGK..

---------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **TUẦN 20 - TIẾT 93**  Ngày soạn : ..................  Ngày dạy :.................... | **KHỞI NGỮ** |

**A.MỤC TIÊU**

***1. Kiến thức***: Thông qua bài hs nắm được đặc điểm và công dụng của khởi ngữ trong câu.

Từ đó vận dụng vào đặt câu, tạo lập văn bản.

***2. Kĩ năng***: Rèn luyện cách nhận biết, vận dụng khởi ngữ. Đặt câu có khởi ngữ.

***3. Thái độ***: Giáo dục ý thức dùng từ đặt câu.

4. ***Năng lực cần phát triển***

- Tự học - Tư duy sáng tạo. - Hợp tác - Sử dụng ngôn ngữ. - Giao tiếp Tiếng Việt.

1. **CHUẨN BỊ PHƯƠNG TIỆN/ HỌC LIỆU**

**- PHIẾU HỌC TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| Khởi ngữ | Nhận xét |
| Vị trí |  |
| ý nghĩa |  |
| Cấu tạo |  |
| Nhận biết |  |

1. **PHƯƠNG PHÁP/ KỸ THUẬT DẠY HỌC**

- Kĩ thuật động não:Suy nghĩ tìm và nêu tác dụng của khởi ngữ

- Kĩ thuật thảo luận nhóm, trình bày 1 phút về vai trò của khởi ngữ trong câu.

- Kĩ thuật thảo luận: tìm khởi ngữ trong câu, đoạn văn.

1. **TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

Em hãy kể tiên một số thành phần phụ trong câu mà em đã học và chô biết những thành phần đó có điểm gì để phân biệt với các thành phần chính? Em lấy một ví dụ và chỉ rõ các thành phần chính, phụ trong câu đó?

* GV sử dụng sơ đồ hệ thống để giới thiệu bài:

**THÀNH PHẦN PHỤ**

**THÀNH PHẦN CHÍNH**

**THÀNH PHẦN CÂU**

**THÀNH PHẦN BIỆT LẬP**

**?**

**?**

**?**

**?**

**Khởi ngữ**

Trạng ngữ

Vị ngữ

Chủ ngữ

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

1. **Đặc điểm và công dụng của khởi ngữ.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  - Gv cho hs đọc ví dụ sgk  -Phân tích cấu tạo của các câu có chứa các từ ngữ in đậm ? ( Tìm CN- VN )  -Các từ ngữ in đậm có vị trí ntn trong câu ?  -Các từ ngữ này có quan hệ ntn với nội dung câu ?  -Trước các từ in đậm nói trên có hoặc có thể thêm các quan hệ từ nào ?  -Vậy thế nào là khởi ngữ ?  -Gv tổng hợp nội dung.  -Lấy ví dụ về khởi ngữ ?  **THẢO LUẬN CẶP ĐÔI**  - Giao phiều học tập cho HS  - Tổ chức cho HS thảo luận  - Quan sát, khích lệ HS.  - Tổ chức trao đổi, rút kinh nghiệm.  - GV tổng hợp ý kiến. | **1. Ví dụ**.  **2. Nhận xét.**  a. **Còn anh**, anh không ghìm nổi xúc động  b. **Giàu**, tôi cũng giàu rồi.  c. **Về các thể văn …**, chúng ta có thể tin …  - Vị trí: đứng trước chủ ngữ.  - Chức năng: nêu lên đề tài được nói đến trong câu.  - Kết hợp: Trước các từ in đậm có thế có hoặc thêm các quan hệ từ: Về, đối với…  ***=> Khởi ngữ.***  **3. Kết luận**  **Ghi nhớ SGK** |

**PHIẾU HỌC TẬP**

Thảo luận mội dung bài học để hoàn thiện thông tin trong bảng sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Khởi ngữ | Nhận xét |
| Vị trí | Đứng trước nòng cốt câu |
| ý nghĩa | Nêu vật, việc, Nd bàn bạc với tư cách đề tài của câu chứa nó |
| Cấu tạo | DT, ĐT, TT, đại từ, các cụm từ |
| Nhận biết | Thêm QHT đánh dấu: ***còn, về, với , đối...*** vào trước, chen thêm ***thì , là*** vào sau khởi ngữ |
| Cách đọc- Cách viết |  |

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  -G cho H đọc và nêu y/c của bài 1  -G cho H xung phong lên bảng làm bài tập  -G cho H nhận xét, thống nhất kết quả.  - Quan sát lại hệ thống VD toàn bài và cho biết trường hợp nào khởi ngữ có quan hệ trực tiếp với nòng cốt câu? trường hợp nào quan hệ gián tiếp? | **Bài tập 1:**  a. Điều này.  b. Đối với chúng mình.  c. Một mình.  d. Làm khí tượng.  e. Đối với cháu. |

*=> Khởi ngữ có quan hệ trực tiếp với nòng cốt trong hai trường hợp: (1) yếu tố khởi ngữ được lặp lại nguyên vẹn ở nòng cốt( a,b,d/I).(2) yếu tố khởi ngữ có thể được lặp lại bằng một đại từ thay thế ở nòng cốt (e/I). Các trường hợp còn lại là quan hệ gián tiếp*.

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  -Gv cho hs đọc bài tập.  -Gv hướng dẫn dựa vào đặc điểm để tìm khởi ngữ.  - HS chia sẻ ý kiến với  -Gọi HS nhận xét ý kiến của bạn?  -GV tổng hợp - kết luận | **Bài tập 2:**  \* Hướng dẫn cách làm.  - Chuyển từ in đậm lên đầu câu trước chủ ngữ.  - Có thể thêm các quan hệ từ: về, đối với… |

*=> Khởi ngữ được đặt trước nòng cốt câu- nêu lên một ý mở đầu . Vì vậy giá trị thông báo tập trung nhấn mạnh ở thành phần đó. Dùng khởi ngữ hợp lí hiệu quả giao tiếp cao*

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

***1. Xác định khởi ngữ trong các ví dụ sau và cho biết khởi ngữ có quan hệ trực tiếp với từ ngữ nào trong câu***?

a. Hình như trong ý mụ, mụ nghĩ: “ Chúng mày ở nhà tao, thì những cái của chúng mày cũng như của tao” ( “Làng”- Kim Lân).

b. Bánh rán đường đây, chia cho em mỗi đứa một cái ( “Làng”- Kim Lân).

c. Nhìn cảnh ấy, bà con xung quanh có người không cầm được nước mắt, còn tôi, tôi bỗng thấy có bàn tay ai nắm lấy trái tim tôi. ( “ Chiếc lược ngà”- Nguyễn Quang Sáng)

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  - Gv nêu yêu cầu bài tập, gọi HS lên bảng làm.  - Tổ chức trao đổi, nhận xét, thống nhất ý kiến,  - Trong các văn bản tự sự, những câu văn có sử dụng khởi ngữ thường được dùng trong tình huống nào? tác dụng?  - HS chia sẻ ý kiến với  -Gọi HS nhận xét ý kiến của bạn?  -GV tổng hợp - kết luận | a, Hình như trong ý mụ- nghĩ.  b. Bánh rán đường đây- cái  c. còn tôi - tôi  -Thường dùng khi người kể chuyện hay nhân vật muốn thể hiện thái độ, tình cảm... |

2.**-**  Gọi HS giỏi so sánh sự khác nhau giữa chủ ngữ và khởi ngữ?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | CHỦ NGỮ | | KHỞI NGỮ |
| Gống nhau | *Cùng có tư cách là chủ đề của câu chứa nó.* | | |
| Khác nhau | *- Chủ ngữ là thành phần chính trong nòng cốt câu có quan hệ trực tiếp với vị ngữ.* | *- Khởi ngữ là thành phần phụ nằm ngoài nòng cốt câu, có quan hệ trực tiếp hay gián tiếp với toàn bộ nòng cốt câu hay một bộ phận nào đó trong câu* | |

**HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI, MỞ RỘNG**

1- Tìm thêm các khởi ngữ trong các văn bản đã học.

2. Viết đoạn đối thoại về chủ đề: ***Học sinh cần sử dụng sách tham khảo một cách khoa học***.

|  |  |
| --- | --- |
| **TUẦN 20 - TIẾT 94**  Ngày soạn : ..................  Ngày dạy :.................... | **PHÉP PHÂN TÍCH VÀ TỔNG HỢP** |

1. **MỤC TIÊU**

***1. Kiến thức***: Thông qua bài hs nắm được đặc điểm của phép lập luận phân tích và tổng hợp.

Sự khác nhau giữa hai phép lập luận và tác dụng của hai phép lập luận trên.

Tác dụng của 2 phép lập luận.

***2. Kĩ năng***: Rèn kĩ năng nhận biết và vận dụng các phép lập luận trên khi tạo lập và đọc hiểu văn bản nghị luận.

***3. Thái độ***: Giáo dục ý thức tạo lập văn bản.

4. ***Năng lực cần phát triển***

- Tự học - Tư duy sáng tạo. - Hợp tác - Sử dụng ngôn ngữ. - Giao tiếp Tiếng Việt.

**B. CHUẨN BỊ PHƯƠNG TIỆN/ HỌC LIỆU**

Theo yêu cầu SGK.

**C. PHƯƠNG PHÁP/ KỸ THUẬT DẠY HỌC**

- Kĩ thuật động não:Suy nghĩ tìm và phân tích 2 phép lập luận phân tích và tổng hợp.

- Kĩ thuật thảo luận nhóm phân biệt 2 phép lập luận trên trong văn bản.

- Kĩ thuật đọc sáng tạo: Đọc diễn cảm các đoạn văn.

**D.TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

1. Kể tên các phép lập luận đã học trong chương trình? Mỗi phép lập luận nêu 3 ví dụ minh họa

2. Cho biết quá trình phân tích- tổng hợp trong đoạn văn có mô hình sau:

(1)

(2) (3) (4) (5)...

(n).

=> Mô hình đoạn Tổng- Phân- Hợp. Đây là thao tác lập luận quan trọng trong văn nghị luận. Để rõ hơn, ta tìm hiểu phép phân tích, tổng hợp.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**I.Tìm hiểu về phép lập luận phân tích và tổng hợp.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  -G cho H đọc ví dụ trong sgk Tr.9  -G cho H xác định bố cục văn bản.  - Thông qua 1 loạt dẫn chứng ở đoạn mở bài, tg rút ra nhận xét về vấn đề gì.  -Xác định 2 luận điểm của bài viết.  - Em hãy đọc câu văn cuối và cho biết vai trò của câu văn này trong việc trình bày vấn đề.  - Vậy thế nào là phép lập luận phân tích? lập luận tổng hợp  -Sau khi phân tích tác giả rút ra kết luận gì ? Bằng phép lập luận nào ?  Gv tổng hợp- rút ra kết luận. | **1. Ví dụ.**  **2. Nhận xét.**  -Vấn đề: ***Ăn mặc chỉnh tề:***Sự đồng bộ, hài hoà giữa quần áo với giầy tất...trong trang phục.  - Luận điểm chính:  + Trang phục phải phù hợp với hoàn cảnh, tuân thủ quy tắc xh  + Trang phục phải phù hợp với đạo đức ( Giản dị, hào hoà với môi trường sống xung quanh)  -> Phép lập luận phân tích.  - Tổng hợp vấn đề: ***Thế mới biết, trang phục văn hoá, hợp đạo đức, hợp môi trường mới là trang phục đẹp.***-> Phép lập luận tổng hợp.  **3.Kết luận.** Ghi nhớ SGK |

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  GV cho hs đọc bài tập.  Gv hướng dẫn hs tìm luận điểm và trình tự lập luận ?- HS chia sẻ ý kiến với  -Gọi HS nhận xét ý kiến của bạn?  -GV tổng hợp - kết luận | **Bài tập 1:**  \* Luận điểm: Học vấn không chỉ là…  \* Luận cứ:  - Học vấn là của nhân loại.  - Học vấn do sách lưu truyền.  - Sách là kho tàng quý báu.  - Nếu chúng ta… |
| - Gọi HS trả lời câu hỏi.  - Tổ chức trao đổi, nhận xét, thống nhất ý kiến,  Cần xem lại luận điểm 2 trong văn bản, phân tích trình tự lập luận ? | **Bài tập 2:**  \* Lí do phải lựa chọn sách:  - Do sách nhiều, chất lượng khác nhau.  - Do sức người có hạn.  - Do các loại sách có liên quan đến nhau. |
| -Gv hướng dẫn cách làm như bài tập 2  - HS chia sẻ ý kiến với  -Gọi HS nhận xét ý kiến của bạn?  -GV tổng hợp - kết luận | **Bài tập 3:**  \* Tầm quan trọng của việc đọc sách.  - Đọc sách để tiếp cận tri thức.  - Đọc kĩ sẽ tập thành nếp… |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

*Đem so “ Chuyện người con gái Nam Xương” trong “ Truyền kì mạn lục” với nhiều văn bản kể dân gian, ta có thể nhận thấy điểm khác biệt này:Trong tác phẩm của Nguyễn Dữ, quan hệ giữa chàng Tương và nàng Vũ Nương không chỉ là quan hệ giàu - nghèo, kẻ sang - người khó . Trương Sinh là “con nhà hào phú”, có khả năng một lúc xin mẹ cả trăm lạng vàng cưới vợ. Còn Vũ Nương, nàng tự bộc bạch, sinh ra trong cảnh nghèo hèn . Những chi tiết như thế được ghi rành rành trong truyện không lẽ lại không mang ý nghĩa gì. Và ý nghĩa ấy phải chăng là: Thái độ tàn tệ, rẻ rúng , phũ phàng của Trương Sinh còn biểu hiện quyền thế của kẻ hào phú với người tay trắng, vào cái thời mà sự sùng bái tiền của đã bắt đầu làm đen bạc thói đời.*

*( Đỗ Kim Hồi)- BTTN trang 125*

Trong đoạn văn trên tác giả sử dụng phép lập luận nào? Mối qua hệ giữa chúng?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  - Gọi HS trả lời câu hỏi.  - Tổ chức trao đổi, nhận xét, thống nhất ý kiến, | - HS suy nghĩ  -Xung phong trả lời câu hỏi  - Tham gia nhận xét | Ttoongr hợp - phân tích- Tổng hợp. |

**HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI, MỞ RỘNG**

1.- Sưu tầm và chép lại 2 đoạn văn sử dụng các phép lập luận đã tìm hiểu trong tiết học (Lưu ý : Đoạn văn nằm ngoài SGK)

2. Ăng ghen khẳng định: ***Không có phân tích thì không có tổng hợp.***

Trình bày ý kiến của em về nhận định trên bằng đoạn và phân tích, tổng hợp.

|  |  |
| --- | --- |
| **TUẦN 20 - TIẾT 95**  Ngày soạn : ..................  Ngày dạy :.................... | **LUYỆN TẬP PHÂN TÍCH VÀ TỔNG HỢP** |

**A.MỤC TIÊU**

***1. Kiến thức***: Thông qua bài giúp hs thấy được mục đích, đặc điểm, tác dụng của việc sử dụng phép phân tích và tổng hợp.

***2. Kĩ năng***: Nhận diện được rõ văn bản có sử dụng 2 phép lập luận trên. Rèn kĩ năng lập luận phân tích và tổng hợp khi đọc hiểu văn bản và khi tạo lập văn bản nghị luận.

***3. Thái độ***: Giáo dục ý thức tạo lập văn bản.

***4.*** ***Năng lực cần phát triển***

- Tự học - Tư duy sáng tạo. - Sử dụng ngôn ngữ. - Giao tiếp Tiếng Việt.

**B.CHUẨN BỊ PHƯƠNG TIỆN/ HỌC LIỆU**

-Xem lại nội dung đã học tiết 94.

-Xem trước bài sgk.

- Sơ đồ tư duy.

**C.PHƯƠNG PHÁP/ KỸ THUẬT DẠY HỌC**

- Kĩ thuật động não:Suy nghĩ tìm và phân tích 2 phép lập luận phân tích và tổng hợp.

- Kĩ thuật thảo luận nhóm phân biệt 2 phép lập luận trên trong văn bản.

- Kĩ thuật đọc sáng tạo: Đọc diễn cảm các đoạn văn.

**D.TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

GV gọi 1 HS trình bày đoạn văn đã viết theo yêu cầu của tiết 94, cho 2 HS khác lần lượt nhận xét. GV rút kinh nghiệm cho HS về cách sử dụng các phép lập luận khi hình thành đoạn văn, bài văn.

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

1. Thế nào là phép phân tích, phép tổng hợp.

2. Vai trò của phép phân tích, phép tổng hợp trong văn bản nghị luận? Mối quan hệ của 2 cách lập luận này.

=> GV khái quát nội dung kiến thức .

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  -G cho H đọc đoạn văn a và thảo luận:  -Từ cái "hay cả hồn lẫn xác, hay cả bài", tg chỉ ra cái hay hợp thành cái hay cả bài.  - Đó là phép lập luận nào? Vì sao em khẳng định như vậy  -G cho H đọc đoạn văn b.  -G cho H nhận diện cách trình bày vấn đề của tg.  - Từ đó, em hãy nhận diện cách lập luận của tg.  - Gọi HS trả lời câu hỏi.  - Tổ chức trao đổi, nhận xét, thống nhất ý kiến,  -GV khắc sâu kiến thức. | **Bài tập 1**:  a. - Cái hay ở các điệu xanh.  - ở những cử động. - ở các vần thơ.  - ở các chữ không non ép.  => Phép phân tích: Tác cái hay của bài thơ ra ở từng khía cạnh để làm sáng tỏ các hay của bài.  b. + Mấu chốt của sự thành đạt:  + Cụ thể:- Do gặp thời.  - Do hoàn cảnh bức bách.  - Do điều kiện học tập.  - Do tài năng trời cho.  - Do bản thân mỗi con người.  + Kết luận: ở chủ quan của mỗi người.  => Cách lập luận:  Nêu vấn đề - phân tích - tổng hợp |

**Bài tập 2.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  - Tham gia nhận xét, đánh giá, bổ sung...  Gv cho hs phân tích đề, tìm đối tượng cần phân tích.  -Cho hs thảo luận ghi ra giấy các luận cứ tìm được ?  -Cho hs trình bày.  Gv tổng hợp, rút kinh nghiệm qua sơ đồ: | \* Vấn đề phân tích: Bản chất của lối học đối phó  \* Luận cứ: - Học đối phó là học mà không lấy việc học làm mục đích.  - Học đối phó là học bị động.  - Học không có hứng thú, hiệu quả thấp.  - Là cách học hình thức, không đi sâu vào thực chất kiến thức.  - Học đối phó dù có thể có bằng cấp nhưng không có kiến thức. |

Thiếu tính tự giác khi học, làm bài.

Thiếu tập trung

khi học tập

Chưa chủ động, tích cực học tập

Chưa nhận thức đúng mục đích

**Hậu quả:** không nắm được kiến thức, kĩ năng - kết quả học tập kém- chán nản

|  |  |
| --- | --- |
| **THẢO LUẬN CẶP ĐÔI**  - Tổ chức cho HS thảo luận.  - Quan sát, khích lệ HS.  - Tổ chức trao đổi, rút kinh nghiệm.  - GV tổng hợp ý kiến.Gv hướng dẫn hs phân tích đề, xác định luận điểm ? | **Bài tập 3.**  \* Luận điểm: Vì sao mọi người phải đọc sách.  \* Luận cứ: - Sách đúc kết tri thức của nhân loại.  - Muốn tiến bộ thì phải đọc sách.  - Đọc sách không đọc nhiều mà phải đọc kĩ, đọc sâu.  - Đọc sách kiến thức cơ bản và cả kiến thức chuyên sâu. |

**Bài tập 4.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CÁ NHÂN**  - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập  -Gv hướng dẫn hs cách viết đoạn văn.  Cho hs trình bày trước lớp.  Gv nhận xét, rút kinh nghiệm. | - Hs viết đoạn văn: Chú ý tổng hợp các kĩ năng đọc sách.  - Trình bày đoạn văn trước lớp.  - Hs nhận xét- bổ sung |

*Muốn nhận biết một văn bản phân tích- tổng hợp cần căn cứ vào cách trình bày nội dung văn bản đó. Nhưng cần lưu ý: Phân tích bao giờ cũng phải gắn với tổng hợp, vì phân tích mà không tổng hợp, khái quát thì nó nhạt nhẽo và mất đi nhiều ý nghĩa. Tổng hợp mà không dựa vào phân tích thì thiếu cơ sở thuyết phục. Có trường hợp phân tích sau đó tổng hợp nhưng cũng có trường hợp phân tích và tổng hợp xen kẽ, bổ sung cho nhau đến khi toàn bộ vấn đề được nhận thức một cách đầy đủ.*

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

1.Cho đề văn sau: Vẻ đẹp của tình đồng chí thể hiện trong khổ thơ cuối bài thơ ***Đồng chí*** (Chính Hữu).

a, Chỉ rõ các phép lập luận sử dụng khi làm đề văn trên?

b, Theo em, phép lập luận nào là phép lập luận chính được sử dụng?

Ba câu thhơ cuối...

-Tâm hồn...

-Hoàn cảnh...

Tư thế...

Tóm lại...

**HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI, MỞ RỘNG**

- Lập dàn bài hoàn chỉnh và chỉ rõ phép lập luận sử dụng trong từng phần, từng đoạn với đề văn ở phần vận dụng.

- Sưu tầm trên sách báo, internet hai bài văn hoàn chỉnh về các hiện tượng trong đời sống ( giao thông, môi trường…)

--------------------